

BỘ Y TẾ
Số: 02/2005/QĐ-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 1 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Về việc ban hành "Quy định về quản lý chất lượng vệ sinh an toàn nước khoáng thiên nhiên đóng chai"

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/05/2003 của Chính phủ về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24/12/1999;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21/10/2004 của Chính phủ về quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Đào tạo - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý chất lượng vệ sinh an toàn nước khoáng thiên nhiên đóng chai".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng các Vụ: Khoa học và Đào tạo, Pháp chế - Bộ Y tế; Cục trưởng Cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

Về quản lý chất lượng vệ sinh an toàn nước khoáng thiên nhiên đóng chai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2005/QĐ-BYT ngày 07/01/2005

của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh việc quản lý chất lượng vệ sinh an toàn đối với nước khoáng thiên nhiên đóng chai được sử dụng với mục đích giải khát.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên đóng chai tại Việt Nam.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nước khoáng thiên nhiên đóng chai là nước được phân biệt rõ ràng với các nước uống thông thường khác bởi:

a) Có hàm lượng một số muối khoáng nhất định với tỷ lệ tương quan của chúng và sự có mặt các nguyên tố vi lượng hoặc các thành phần khác;

b) Khai thác trực tiếp từ các nguồn thiên nhiên hoặc giếng khoan từ các mạch nước ngầm, được giữ gìn tốt nhất có thể trong phạm vi vành đai bảo vệ để tránh bất kỳ sự ô nhiễm nào hoặc yếu tố ngoại lai ảnh hưởng đến chất lượng lý, hoá của nước khoáng thiên nhiên;

c) Không thay đổi về thành phần cấu tạo, ổn định về lưu lượng và nhiệt độ cho dù có biến động của thiên nhiên;

d) Được khai thác trong điều kiện bảo đảm độ sạch ban đầu về vi sinh vật và cấu tạo hoá học của các thành phần đặc trưng;

đ) Được đóng chai tại nguồn với các yêu cầu vệ sinh nghiêm ngặt và chỉ được phép sử dụng các giải pháp kỹ thuật quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này.

2. Đóng chai tại nguồn là việc đóng chai nước khoáng thiên nhiên ngay tại nguồn nước hoặc được dẫn trực tiếp từ nguồn tới nơi xử lý, đóng chai bằng một hệ thống đường ống kín, liên tục mà vẫn bảo đảm các quy định vệ sinh nghiêm ngặt trong suốt quá trình khai thác và bảo đảm thành phần, chất lượng của nước khoáng thiên nhiên không thay đổi so với nguồn nước.

3. Nước khoáng thiên nhiên có ga tự nhiên đóng chai là nước khoáng thiên nhiên sau khi sử dụng các giải pháp kỹ thuật quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này và được bổ sung lại lượng ga của chính nguồn nước, sau khi đóng chai vẫn chứa hàm lượng khí cacbon dioxit (CO_2) như tại nguồn nước.

4. Nước khoáng thiên nhiên không ga đóng chai là nước khoáng thiên nhiên sau khi sử dụng các giải pháp kỹ thuật quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này và sau khi đóng chai không chứa khí cacbon dioxit (CO_2) tự do vượt quá hàm lượng cần thiết để giữ các muối hydro cacbonat hoà tan trong nước.

5. Nước khoáng thiên nhiên ít ga tự nhiên là nước khoáng thiên nhiên sau khi sử dụng các giải pháp kỹ thuật quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này và sau khi đóng chai có hàm lượng khí cacbon dioxit (CO_2) thấp hơn so với nước tại nguồn.

6. Nước khoáng thiên nhiên bổ sung ga tự nhiên từ nguồn là nước khoáng thiên nhiên sau khi sử dụng các giải pháp kỹ thuật quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này và được bổ sung lại lượng ga của chính nguồn nước thì có chứa hàm lượng khí cacbon dioxit (CO_2) sau khi đóng chai cao hơn so với nước tại nguồn .

7. Nước khoáng thiên nhiên bổ sung ga đóng chai là nước khoáng thiên nhiên sau khi sử dụng các giải pháp kỹ thuật quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này và được nạp thêm khí cacbon dioxit (CO_2) thực phẩm.

8. Các giải pháp kỹ thuật là các biện pháp xử lý được sử dụng trong quá trình sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Quy định này.

Chương II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI SẢN XUẤT VÀ NHẬP KHẨU

NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN ĐÓNG CHAI

Điều 4. Sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai

1. Các tổ chức, cá nhân chỉ được khai thác nước khoáng thiên nhiên sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (nước khoáng) theo quy định của pháp luật về khoáng sản.
2. Các tổ chức, cá nhân chỉ được sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai sau khi được Bộ Y tế (Cục An toàn vệ sinh thực phẩm) cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.
3. Các tổ chức, cá nhân sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai phải công bố tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm với Bộ Y tế (Cục An toàn vệ sinh thực phẩm) theo quy định của pháp luật trước khi sản phẩm được lưu hành trên thị trường.
4. Các tổ chức, cá nhân sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai chỉ được phép xử lý và đóng chai nước khoáng thiên nhiên tại nguồn

Điều 5. Nhập khẩu nước khoáng thiên nhiên đóng chai

1. Các tổ chức, cá nhân nhập khẩu nước khoáng thiên nhiên đóng chai phải thực hiện đầy đủ nội dung và thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng theo quy định của Bộ Y tế.
2. Các tổ chức, cá nhân nhập khẩu nước khoáng thiên nhiên đóng chai phải công bố tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm với Bộ Y tế (Cục An toàn vệ sinh thực phẩm) theo quy định của pháp luật trước khi sản phẩm được lưu hành trên thị trường.

Chương III

QUY ĐỊNH ĐIỀU KIỆN VỆ SINH ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT

NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN ĐÓNG CHAI

Điều 6. Vị trí, kết cấu và thiết kế

1. Vị trí

Cơ sở sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai phải được xây dựng cách biệt với các khu vực có nguy cơ gây ô nhiễm thực phẩm.

2. Kết cấu chung

a) Cơ sở sản xuất phải được thiết kế và xây dựng theo nguyên tắc một chiều phù hợp với trình tự của các công đoạn trong dây chuyền sản xuất và được phân thành các khu cách biệt, bảo đảm tránh ô nhiễm chéo giữa các công đoạn hoặc khu vực khác.

b) Tổng diện tích và cơ cấu diện tích giữa các khu phải phù hợp với công suất thiết kế của cơ sở, tránh tình trạng quá tải dễ gây nhiễm bẩn và khó khăn trong việc bảo dưỡng, làm vệ sinh và kiểm tra.

c) Khu phụ cận thuộc phạm vi quản lý của cơ sở phải bảo đảm vệ sinh môi trường sạch sẽ; sân, đường đi trong khu phải lát hoặc rải nhựa bằng phẳng nhằm tránh bụi bẩn, đọng nước.

3. Thiết kế

a) Bề mặt tường và trần phải phẳng, sáng màu, dễ làm sạch; phần tường không thấm nước phải cao ít nhất là 2 mét.

b) Sàn nhà phải làm bằng vật liệu không thấm nước, dễ làm vệ sinh, có độ dốc hợp lý để thoát nước tốt.

c) Cửa phải kín và làm bằng vật liệu không thấm nước, dễ làm vệ sinh.

d) Hệ thống chống xâm nhập của côn trùng và động vật gây hại phải được làm bằng vật liệu không gỉ, dễ làm vệ sinh và được lắp đặt để ngăn chặn tối đa sự xâm nhập của côn trùng và động vật gây hại.

đ) Hệ thống thông gió phải được bố trí để loại trừ được hơi nước ngưng tụ, bụi, không khí nóng, khí ô nhiễm; hướng của hệ thống thông gió phải bảo đảm không được thổi từ khu vực nhiễm bẩn sang khu vực sạch.

e) Phân xưởng rót phải kín và được trang bị hệ thống diệt khuẩn; có chế độ kiểm soát các thiết bị này để luôn hoạt động trong tình trạng tốt.

g) Khu vực bảo vệ nguồn nước phải được xây dựng sao cho ngăn chặn được bụi bẩn, sự xâm nhập của côn trùng và động vật gây hại.